

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 176 /2023/HSST

Ngày: 20- 4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - TỈNH THANH HÓA

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Minh Hạnh.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Hạnh
2. Bà Nguyễn Thị Thuởng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Hà Trọng Lam - Kiểm sát viên.

Ngày 20- 4 -2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 194/2023/TLST- HS ngày 17 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Đoàn Văn N - Sinh năm 1986; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: số F T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn Tư và bà Nguyễn Thị Thanh; tiền án: ngày 05/3/2010 Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”; ngày 13/3/2012 Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”; ngày 21/8/2012 Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” và “ Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tổng hợp với 06 tháng tù của bản án ngày 13/3/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 36 tháng tù; ngày 05/9/2012 Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”; ngày 02/4/2014 Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, tổng hợp với bản án ngày 21/8/2012 và bản án ngày 05/9/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 06 năm 08 tháng 11 ngày tù, buộc

bồi thường cho bị hại 3.600.000 đồng, phải nộp 400.000 đồng án phí (Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/9/2020, chưa bồi thường cho người bị hại). Tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 19/11/2008 Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 09 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” (giá trị tài sản 1.250.000 đồng); ngày 14/01/2014 bị Công an phường Đông Hương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “ Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị bắt tạm giữ ngày 25/9/2022, đến ngày 01/10/2022 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Thị H - Sinh năm 1958; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số D D, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nơi ở hiện nay: số C N, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; văn hóa: 6/10; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế Hồng và bà Vũ Thị Sại (đều chết); chồng Nguyễn Hữu Lễ (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 1984; tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: ngày 18/11/2010 Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 27 tháng tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Bị bắt tạm giữ ngày 24/9/2022, đến ngày 30/9/2022 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Xuân T2 - Sinh năm 1981; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: số A T, phường P, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân Túc (đã chết) và bà Lê Thị Nhung; vợ Lê Thị Thu Hà, có 02 con đều sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ ngày 24/9/2022, đến ngày 30/9/2022 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Đào Ngọc V - Sinh năm 1970; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: số D N, phường P, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn Điện và bà Nguyễn Thị Liên (tên gọi khác: Niên) (đều chết); vợ Nguyễn Thị Dung, có 02 con lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2003; tiền án: Ngày 08/02/2018 Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” (chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự); tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 02/4/2010 Công an thành phố Thanh Hóa ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “ Sử dụng trái phép chất ma túy”; ngày 26/3/2011 Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đã chấp hành xong các hình phạt). Bị bắt tạm giữ ngày 24/9/2022, đến ngày 30/9/2022 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08h00' ngày 24/9/2022, tại khu vực phía trước số nhà 04/814 Nguyễn Trãi, phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Tổ công tác của Công an phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa phát hiện Đào Ngọc Vinh có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra; Đào Ngọc Vinh khai nhận vừa bán 01 gói ma túy, loại Heroine cho 01 đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch lấy 200.000 đồng, ngay trước cửa nhà Vinh, đồng thời giao nộp cho Tổ công tác số tiền 200.000 đồng, là tiền vừa bán ma túy mà có. Ngoài ra, Vinh còn giao nộp 07 gói ma túy, loại Heroine đang cất giấu trong phòng ngủ tầng một của gia đình với mục đích để bán, Tổ công tác còn thu giữ của Vinh 01 điện thoại di động, hiệu Intel màu đen, Imei: 355149118776224; 35514911876232.

Về nguồn gốc số ma túy nói trên, Vinh khai, khoảng 17h00' ngày 23/9/2022 Vinh gọi điện thoại cho Nguyễn Xuân Trinh hỏi mua 04 gói ma túy, loại Heroine, với giá 600.000 đồng, Trinh đồng ý, sau đó Trinh mang đến nhà Vinh 04 gói Heroine, bán cho Vinh lấy 600.000 đồng. Sau khi mua, Vinh chia thành 09 gói nhỏ và sử dụng 01 gói, đến 07h30' ngày 24/9/2022, khi Vinh vừa bán 01 gói Heroine cho 01 đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch lấy 200.000 đồng, tại khu vực phía trước nhà Vinh, ở số 04/814 Nguyễn Trãi, phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa, thì Tổ công tác của Công an phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hóa đến nên Vinh đã giao nộp cho Tổ công tác 200.000 đồng, là tiền vừa bán ma túy, đồng thời giao nộp cho Tổ công tác 07 gói Heroine đang cất giấu trong phòng ngủ tầng một của gia đình.

Đến 10h10' ngày 24/9/2022, sau khi biết Đào Ngọc Vinh bị bắt, Nguyễn Xuân Trinh đã đến Công an phường Phú Sơn đầu thú về hành bán ma túy cho Đào Ngọc Vinh, đồng thời giao nộp cho Công an phường Phú Sơn 06 gói ma túy, loại Heroine đang cất giấu trong người với mục đích để bán. Nguyễn Xuân Trinh khai nhận: Khoảng 08h ngày 23/9/2022, Trinh đến khu vực cầu Cốc, phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa mua 10 gói ma túy, loại Heroine, với giá 1.000.000 đồng, của Nguyễn Thị Hạnh rồi mang về nhà cất giấu với mục đích để bán. Khoảng 17h00' ngày 23/9/2022, Đào Ngọc Vinh gọi điện thoại cho Trinh hỏi mua 04 gói Heroine, với giá 600.000 đồng, Trinh đồng ý bán, sau đó mang đến nhà Vinh 04 gói Heroine, bán cho Vinh lấy 600.000 đồng; còn lại 06 gói ma túy, loại Heroine Trinh đã giao nộp cho Công an phường Phú Sơn. Đến 12h30' ngày 24/9/2022, khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Xuân Trinh, Cơ quan điều tra thu giữ được 03 chai nhựa màu trắng và 01 lọ thủy tinh màu trắng, bên trong đều chứa chất lỏng màu hồng, Trinh khai là Methadone, Trinh cất giấu với mục đích để bán.

Đến 15h45' ngày 24/9/2022, sau khi biết Nguyễn Xuân Trinh bị bắt, Nguyễn Thị Hạnh đã đến Công an phường Nam Ngạn đầu thú về hành bán ma túy cho Nguyễn Xuân Trinh, đồng thời giao nộp cho Công an phường Nam Ngạn 04 gói ma

túy, loại Heroine đang cất giấu trong người với mục đích để bán và 01 điện thoại di động, hiệu Nokia màu đen, kèm theo sim số 0855.801.087.

Tại Cơ quan Công an, Nguyễn Thị Hạnh khai nhận: Khoảng 08h ngày 23/9/2022, Hạnh gọi điện thoại cho Đoàn Văn Nam có số điện thoại 0876.532.298 hỏi mua 500.000 đồng Heroine, Nam đồng ý, rồi hẹn ra khu vực gần nhà nghỉ Đông Phương, đường Nguyễn Huệ, phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa, sau đó Hạnh đến gặp Nam, đưa cho Nam 500.000 đồng để mua 01 gói ma túy, loại Heroine, rồi mang về nhà chia thành 14 gói nhỏ, với mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 08h45' ngày 23/9/2022, Trinh gọi điện thoại cho Hạnh hỏi mua 10 gói Heroine, với giá 1.000.000 đồng, Hạnh đồng ý và hẹn Trinh ra khu vực gần cầu Mới, phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa để giao dịch, sau đó Hạnh mang 10 gói Heroine ra bán cho Trinh lấy 1.000.000 đồng. Đến chiều ngày 24/9/2022, sau khi biết Nguyễn Xuân Trinh bị bắt, Hạnh đã đến Công an phường Nam Ngạn đầu thú về hành bán ma túy cho Trinh, đồng thời giao nộp cho Công an phường Nam Ngạn 04 gói ma túy, loại Heroine.

Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Thị Hạnh, đến 20h00' ngày 24/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thanh Hóa đã khám xét khẩn cấp đối với Đoàn Văn Nam tại khu phố Xuân Lưu, thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa (là nhà của Hồ Thị Tâm, bạn gái Nam), thu giữ được:

- 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (5 x 8)cm bên trong chứa 02 viên nén màu hồng;

- 01 túi nilon màu trắng, viền xanh, kích thước khoảng (4 x 4)cm bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng;

- 01 túi nilon màu trắng, viền đỏ, kích thước khoảng (2,5 x 2,5)cm bên trong chứa các cục hạt tinh thể màu trắng (số tang vật trên thu giữ được tại phòng treo quần áo, cạnh phòng ngủ trên tầng hai nhà Hồ Thị T5);

- 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (9 x 18)cm, bên trong chứa 13 gói nilon màu đen, đều có kích thước khoảng (0,5 x 01)cm, bên trong đều là giấy trắng chứa chất bột màu trắng;

- 04 túi nilon màu trắng, đều có kích thước khoảng (3 x 5)cm, bên trong mỗi túi đều chứa chất cục bột màu trắng;

- 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng (9 x 18)cm, bên trong chứa cục bột màu trắng (số tang vật này thu giữ được trên mái tôn của gia đình anh Phạm Hồng S1, sinh năm 1977, ở khu phố X, thị trấn R, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa (sát nhà Hồ Thị Tâm).

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu được 01 cân tiểu ly màu đen; 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 13 Pro màu xanh, số seri F71T2L1F21, kèm theo sim số 0987.384.102 (thu của Hồ Thị T5); 01 điện thoại di động màu xanh, số Imei: 357160105542606, kèm theo sim số 0876.532.298 và 0977.146.336 của Đoàn Văn N.

Đoàn Văn N khai nhận: Sáng ngày 23/9/2022, Nam đến khu vực gần Chung cư A, phường Đ, thành phố T gặp Mai Xuân Phong, sinh ngày 28/01/1992, ở phố Lai Thành, phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa mua 13.000.000 đồng ma túy, loại Heroine của Mai Xuân Phong, ở phố Lai Thành, phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa, mang về cất dấu tại phòng ngủ nhà Hồ Thị Tâm, với mục đích để bán; đến tối ngày 24/9/2022, khi thấy Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thanh Hóa đến khám xét, Nam đã ném toàn bộ số Heroine sang mái tôn nhà anh Phạm Hồng Sơn. Đối với số thuốc lắc và Katamine, Nam khai mua trước đó khoảng 10 ngày của một người phụ nữ không rõ nhân thân lai lịch, rồi mang về cất dấu tại phòng ngủ nhà Hồ Thị Tâm, với mục đích để bán. Sau đó Đoàn Văn Nam thay đổi lời khai, số ma túy trên Nam mua của một người đàn ông không quen biết ở chân Cầu Nguyệt Viên, thành phố Thanh Hóa. Ngày 23/9/2022, Nam đã bán cho Nguyễn Thị Hạnh 01 gói Heroine với giá 500.000 đồng, số ma túy còn lại chưa kịp bán thì bị Cơ quan Công an phát hiện, thu giữ.

Hồi 22h50' ngày 24/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thanh Hóa đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Mai Xuân Phong, ở phố Lai Thành, phường Đông Hải, thành phố Thanh Hóa, thu giữ được: 01 chai nhựa dài 22cm, bên trong chứa chất lỏng màu hồng (86, 87).

Tại Kết luận giám định số: 3329/KL-KTHS ngày 28/9/2022, Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận:

- Chất bột màu trắng của phong bì do Công an thành phố T phát hành, niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,281gam, loại Heroine (thu giữ của Đào Ngọc Vinh);

- Chất bột màu trắng của phong bì do Công an phường P phát hành, niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,377gam, loại Heroine (thu giữ của Nguyễn Xuân Trinh);

- Các mẫu vật của hộp giấy hình hộp chữ nhật niêm phong gửi giám định, Phòng K1 từ chối giám định do không đủ năng lực, điều kiện cần thiết cho việc thực hiện giám định (04 chai nước màu hồng thu giữ được của Nguyễn Xuân Trinh);

Tại Kết luận giám định số: 3344/KL-KTHS ngày 29/9/2022, Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận:

- Chất cục bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,206gam, loại Heroine (thu giữ của Nguyễn Thị H).

Tại Kết luận giám định số: 3343/KL-KTHS ngày 29/9/2022, Phòng K1 Công an tỉnh T kết luận:

- Chất cục bột màu trắng của phong bì mặt trước có ghi dòng chữ “T6 tại mái tôn nhà bên” niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 24,949gam, loại Heroine (thu giữ của Đoàn Văn N);

- Chất bột màu hồng của phong bì mặt trước có ghi dòng chữ “T6 tại nhà” niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,497gam, loại MDMA (thu tại nơi ở của Đoàn Văn N);

- Các hạt tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng, viền xanh, kích thước khoảng (4 x 4)cm của phong bì mặt trước có ghi dòng chữ “T6 tại nhà” niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,197gam, loại Ketamine (thu tại nơi ở của Đoàn Văn N);

- Các hạt tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nilon màu trắng, viền đỏ, kích thước khoảng (2,5 x 2,5)cm của phong bì mặt trước có ghi dòng chữ “T6 tại nhà” niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,737gam, loại Ketamine (thu tại nơi ở của Đoàn Văn N).

Tổng khối lượng 07 gói ma túy, loại Heroine thu giữ của Đào Ngọc V là 0,281gam; Tổng khối lượng 06 gói ma túy, loại Heroine thu giữ của Nguyễn Xuân T2 là 0,377gam; Tổng khối lượng 04 gói ma túy, loại Heroine thu giữ của Nguyễn Thị Hạnh là 0,206gam; Tổng khối lượng 18 gói ma túy, loại Heroine thu giữ của Đoàn Văn Nam là 24,949gam, 02 viên nén màu hồng (thuốc lắc) có tổng khối lượng là 0,497gam, loại MDMA và 02 túi Ketamine có tổng khối lượng là 0,934gam (tương đương với 0,233 gam MDMA hoặc Heroine) - Tổng khối lượng ma túy thu giữ của Đoàn Văn Nam tương đương với: 25,679gam Heroine;

Tại Kết luận giám định số: 6916/KL-KTHS ngày 31/10/2022 của V1 - Bộ Công an kết luận: Tổng khối lượng Methadone trong 04 mẫu chất lỏng màu hồng là 3,637gam (thu giữ của Nguyễn Xuân Trinh).

Tại Kết luận giám định số: 6915/KL-KTHS ngày 21/10/2022 của V1 - Bộ Công an kết luận: Không tìm thấy chất ma túy trong mẫu chất lỏng màu hồng đựng trong chai nhựa gửi giám định, thể tích 520,0ml (thu giữ tại nhà của Mai Xuân Phong).

* Thu giữ, xử lý vật chứng:

- Mẫu vật còn lại sau giám định:

+ 01 phong bì niêm phong mẫu vật do phòng K1 Công an tỉnh T phát hành, bên trong có 0,266g chất bột màu trắng (Heroine) thu của Đào Ngọc Vinh và 0,364g chất bột màu trắng (heroine) thu của Nguyễn Xuân Trinh;

+ 01 phong bì niêm phong mẫu vật do phòng K1 Công an tỉnh T phát hành, bên trong có 0,195g chất bột màu trắng (Heroine) thu của Nguyễn Thị Hạnh;

+ 01 phong bì niêm phong mẫu vật do phòng K1 Công an tỉnh T phát hành, bên trong có 24,866g chất bột màu trắng (Heroine), 0,466g chất bột màu hồng (MDMA) thu tại nhà và 0,685 + 0,177g các hạt tinh thể màu trắng thu trong quá trình khám xét nơi ở của Đoàn Văn Nam.

+ 01 hộp giấy hình chữ nhật niêm phong mẫu vật do V1 Bộ công an phát hành bên trong chứa 04 chai lọ chứa chất lỏng màu hồng (Methadone).

- Thu của Đào Ngọc V: Tiền ngân hàng N4 200.000 đồng; 01 điện thoại di động, hiệu Itel màu đen, số IMEI: 355149118776224;

- Thu của Nguyễn Xuân T2 01 điện thoại di động, hiệu OPPO màu đen.

- Thu của Nguyễn Thị H 01 điện thoại di động NOKIA màu đen bên trong lắp số 0855801087

- 01 cân tiểu ly màu đen; 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 13 Pro màu xanh, số seri F71T2L1F21, kèm theo sim số 0987.384.102 (thu của Hồ Thị T5); 01 điện thoại di động màu xanh, số Imei: 357160105542606, kèm theo sim số 0876.532.298 và 0977.146.336 thu của Đoàn Văn N.

Quá trình điều tra, xác định Hồ Thị T5 không liên quan đến việc mua bán ma túy của Nam, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Hồ Thị Tâm 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 13 Pro màu xanh, số seri F71T2L1F21, kèm theo sim số 0987.384.102; trả lại cho Mai Xuân P 01 chai chất lỏng màu hồng.

Đối với Mai Xuân P là người ban đầu Nam khai đã bán ma túy cho Nam, nhưng tất cả các bản khai sau này, Nam đều khai báo mua ma túy của một người không quen biết. Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập Phong đến làm việc nhưng Phong không có mặt tại đại phương, nên chưa có căn cứ để xử lý, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Tại cáo trạng số 137/CT-VKS ngày 14/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Đoàn Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Xuân T2, Đào Ngọc Vinh về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, trong lời luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điểm p,q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đoàn Văn N mức án từ 12 năm đến 12 năm 06 tháng tù. Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

- Khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự (đối với bị cáo Nguyễn Xuân T2, Nguyễn Thị Hạnh), đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân Trinh mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Thị Hạnh mức án từ 42 tháng đến 48 tháng tù, phạt tiền từ 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

- Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đào Ngọc V mức án từ 36 tháng đến 42 tháng tù.

- Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại (sau giám định); tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 200.000 đồng, 04 điện thoại di động, 01 cân tiểu ly; truy thu của các bị cáo N 500.000 đồng, H 1.000.000 đồng, T2 600.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Các bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận, chỉ xin xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận:

Ngày 23/9/2022, Đào Ngọc Vinh mua của Nguyễn Xuân Trinh 04 gói Heroine với giá 600.000 đồng, mục đích bán kiếm lời. Vinh chia thành 09 gói nhỏ, đã sử dụng 01 gói, 7h30' ngày 24/9/2022 Vinh bán 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng cho 01 đối tượng không rõ nhân thân, 07 gói ma túy còn lại có trọng lượng 0,281 gam Heroine, Vinh đã giao nộp cho Cơ quan Công an.

Nguyễn Xuân T2 mua của Nguyễn Thị Hạnh 10 gói Heroine, với giá 1.000.000 đồng, mục đích bán kiếm lời. Ngày 23/9/2023, Nguyễn Xuân Trinh bán cho Đào Ngọc Vinh 04 gói Heroine với giá 600.000 đồng. 06 gói ma túy còn lại có trọng lượng 0,377 gam Heroine Trinh đã giao nộp cho Công an. Ngoài ra, Trinh còn tàng trữ 3,637 gam Methadone với mục đích để bán. Tổng khối lượng ma túy Trinh cất giấu và bán lại kiếm lời gồm: 0,281 gam Heroine đã bán cho Vinh, 0,377 gam Heroine (06 gói ma túy giao nộp) và 3,637 gam Methadone (thu giữ tại nhà), tương đương với 4,359 gam Heroine.

Nguyễn Thị H đã mua của Đoàn Văn Nam 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng, mang về nhà chia thành 14 gói nhỏ, với mục đích bán kiếm lời. Ngày 23/9/2022, Hạnh bán cho Nguyễn Xuân T2 10 gói ma túy (trọng lượng 0,658gam Heroine), với giá 1.000.000 đồng. 04 gói ma túy còn lại có trọng lượng 0,206 gam Heroine, Hạnh đã giao nộp cho Cơ quan Công an. Tổng khối lượng ma túy Hạnh mua để bán kiếm lời là: 0,864 gam Heroine.

Ngày 23/9/2022, Đoàn Văn N đã bán cho Nguyễn Thị H 0,864 gam Heroine với giá 500.000 đồng và tàng trữ 24,949 gam Heroine, 0,497 gam MDMA, 0,934 gam Ketamine (tương đương với 0,233 gam MDMA hoặc Heroine) với mục đích

bán kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy Nam cất giấu bán kiếm lời tương đương với 26,543 gam Heroine.

L2 khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, cùng các tài liệu khác phản ánh trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Đoàn Văn N đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Xuân T2, Đào Ngọc Vinh đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đúng pháp luật.

[3]. Tính chất vụ án: Trong vụ án này, các bị cáo độc lập trong việc thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm hại trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo nhận thức rõ việc mua bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì lợi nhuận các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần phải được xử lý nghiêm, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục.

[4]. Nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Đoàn Văn N, Nguyễn Thị H, Đào Ngọc Vinh đều có nhân thân xấu. Bị cáo Nguyễn Xuân T2 nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Các bị cáo Đoàn Văn Nam, Nguyễn Thị Hạnh, Nguyễn Xuân Trinh: không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Đào Ngọc Vinh phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Nguyễn Thị H, Nguyễn Xuân T2 được hưởng tình tiết giảm nhẹ “đầu thú” quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Xuân Trinh có bố (ông Nguyễn Xuân Túc) được tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ, bị cáo Đoàn Văn Nam có bố mẹ (ông Đoàn Văn Tư, bà Nguyễn Thị Thanh) được tặng thưởng huân, huy chương chiến sĩ vẻ vang, huân chương chiến công là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bản thân bị cáo Nam là bệnh nhân điều trị HIV/AIDS (có xác nhận của Phòng khám và điều trị HIV/AIDS, điều trị nghiện chất -Trung tâm kiểm soát bệnh tật Thanh Hóa). Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, giảm nhẹ một phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo thành công dân tốt.

[5.] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo Đoàn Văn N phạm tội với trọng lượng ma túy nhiều nhất trong vụ án, Nguyễn Xuân T2 phạm tội với trọng lượng ma túy nhiều thứ hai (sau Nam) nên cần áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với hai bị cáo để nộp ngân sách Nhà nước, cụ thể: Phạt Nam số tiền 15.000.000 đồng; phạt Trinh số tiền 10.000.000 đồng. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo Nguyễn Thị Hạnh, Đào Ngọc Vinh.

[6]. Về vật chứng:

- 04 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động itel màu đen, Imel: 355149118776224; 01 điện thoại di động Nokia, model: TA-1034, màu đen, Imel: 352880104316434 (kèm sim, điện thoại bị phồng pin); 01 điện thoại di động itel màu xanh, Imel: 357160109542606 (kèm sim); 01 điện thoại di động Oppo màu đen (không kiểm tra được I) là phương tiện phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 cân tiểu ly màu đen là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy, theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 200.000 đồng (tiền V bán ma túy) là tiền do phạm tội mà có, tịch thu nộp ngân sách nhà nước, theo điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7]. Về biện pháp tư pháp:

- Truy thu của bị cáo Đoàn Văn N 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) là tiền do phạm tội mà có để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Truy thu của Nguyễn Thị H 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) là tiền do phạm tội mà có để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Truy thu của Nguyễn Xuân T2 600.000 đồng (Sáu trăm ngàn đồng) là tiền do phạm tội mà có để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước

[8]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm p, q khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự (đối với bị cáo Đoàn Văn N).

- Khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự (đối với bị cáo Nguyễn Xuân T2).

- Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự (đối với bị cáo Nguyễn Thị H).

- Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự (đối với bị cáo Đào Ngọc V).

- Khoản 1; điểm a,b,c khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Các bị cáo Đoàn Văn N, Nguyễn Xuân T2, Nguyễn Thị H, Đào Ngọc V phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt:

- Bị cáo Đoàn Văn N: 12 (Mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/9/2022.

- Bị cáo Nguyễn Xuân T2: 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/9/2022.

- Bị cáo Nguyễn Thị H: 42 (Bốn hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/9/2022.

- Bị cáo Đào Ngọc V: 36 (Ba sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/9/2022.

Hình phạt bổ sung:

- Phạt bị cáo Đoàn Văn N số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

- Phạt bị cáo Nguyễn Xuân T2 số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

Vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

+ 04 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động itel màu đen, Imel: 355149118776224; 01 điện thoại di động Nokia, model: TA-1034, màu đen, Imel: 352880104316434 (kèm sim, điện thoại bị phòng pin); 01 điện thoại di động itel màu xanh, Imel: 357160109542606 (kèm sim); 01 điện thoại di động Oppo màu đen (không kiểm tra được I)

+ Tiền ngân hàng N4 200.000 đồng đã nộp vào tài khoản 3949 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa tại Kho bạc nhà nước Thanh Hóa.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 cân tiểu ly màu đen;

+ Toàn bộ ma túy (còn lại sau giám định) tại ba phong bì ma túy niêm phong của Phòng K1 - Công an tỉnh T, có hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự, kèm chữ ký, chữ viết của Nguyễn Trần Đăng, Hà Văn Chính, Lưu Bình Nguyên, Trần Thị Thúy Hằng.

+ Dung dịch M (còn lại sau giám định) tại hộp niêm phong của V1 Bộ Công an, có hình dấu của Viện khoa học hình sự, kèm chữ ký chữ viết của Lưu Mạnh Hùng, Lê Huy Thái.

Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, theo biên bản giao nhận vật chứng số 127/2023/THA ngày 17/3/2023 giữa Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa.

Biện pháp tư pháp:

- Truy thu của bị cáo Đoàn Văn N 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng) là tiền do phạm tội mà có để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.
- Truy thu của Nguyễn Thị H 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) là tiền do phạm tội mà có để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.
- Truy thu của Nguyễn Xuân T2 600.000 đồng (Sáu trăm ngàn đồng) là tiền do phạm tội mà có để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7,9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Công an TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Minh Hạnh